

**KIẾN NGHỊ CHẢN CHỈNH CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÀI CHÍNH NSDP NĂM 2021 VÀ NHỮNG NĂM TRƯỚC CHƯA THỰC HIỆN**

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 10 năm 2023 của UBND tỉnh Lai Châu)*

STT	NỘI DUNG	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN			KẾT QUẢ VÀ BẢNG CHỨNG ĐÃ THỰC HIỆN; NGUYÊN NHÂN ĐANG THỰC HIỆN, CHƯA THỰC HIỆN
		ĐÃ THỰC HIỆN	ĐANG THỰC HIỆN	CHƯA THỰC HIỆN	
<b>A</b>	<b>Kiến nghị tại Báo cáo kiểm toán năm 2022 (Niên độ ngân sách năm 2021)</b>				
<b>I</b>	<b>Kiến nghị khác</b>				
<b>1</b>	UBND các huyện thành phố thu hồi tạm ứng: 20.340.185.000đ (thành phố Lai Châu 20.126.000.000đ; huyện Tam Đường: 168.685.000đ; Sin Hồ 245.500.000đ).			<b>x</b>	
<b>2</b>	Đối với Chi phí kiểm toán độc lập của 2 Dự án: Hồ thủy lợi Cò Lá huyện Tam Đường (Giai đoạn II) và Trường Tiểu học Đoàn Kết, thành phố Lai Châu đã được KTNN kiểm toán đề nghị các chủ đầu tư (UBND huyện Tam Đường, UBND thành phố Lai Châu) khi thuê kiểm toán độc lập kiểm toán dự án phải loại trừ phần KTNN đã thực hiện theo quy định khoản 03 Điều 36 Nghị định 99/2021/NĐ-CP.	<b>x</b>			+ QĐ 390/QĐ-BQL ngày 15/7/2022 của BQLDA thành phố Lai Châu phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và dự toán công trình trường tiểu học Đoàn Kết, thành phố Lai Châu.  + Quyết định số 471/QĐ-QLDA ngày 22/9/2022 của Ban QLDA huyện Tam Đường phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế BVTC - dự toán và giá gói thầu, giá trúng thầu gói thầu số 09 (Xây lắp công trình) công trình: Hồ Thủy lợi cò lá, huyện Tam Đường (giai đoạn II)
<b>II</b>	<b>Kiến nghị chản chỉnh công tác quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công</b>				
<b>1</b>	Chản chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc chưa phân khai và giao dự toán ngay từ đầu năm cho các đơn vị còn giữ lại giao sau trong năm; bố trí dự phòng ngân sách huyện chưa đảm bảo tỷ lệ theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Luật NSNN			<b>x</b>	
<b>III</b>	<b>Kiến nghị kiểm trách nhiệm tập thể cá nhân có liên quan</b>				
					+ CV 637/BQLDA-KTHC ngày 9/11/2022 của ban QLDA các công trình xây dựng cơ bản huyện Nậm Nhùn. Biên bản họp kiểm điểm ngày 8/11/2022 của Ban QLDA các công trình XDCB.

STT	NỘI DUNG	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN			KẾT QUẢ VÀ BẢNG CHỨNG ĐÃ THỰC HIỆN; NGUYÊN NHÂN ĐANG THỰC HIỆN, CHƯA THỰC HIỆN
		ĐÃ THỰC HIỆN	ĐANG THỰC HIỆN	CHƯA THỰC HIỆN	
1	Đề nghị UBND tỉnh Lai Châu chỉ đạo: Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến việc đề phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản trong năm 2021 như đã nêu tại điểm 2.3.2, mục 2.3 phần kiểm toán NSDP và mục 2, phần kiểm toán Đề án 666 của BCKT.		x		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ CV 4142/UBND-TH ngày 4/11/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về việc kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến việc phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản năm 2021; rà soát, xử lý dứt điểm nợ đọng XDCB trên địa bàn tỉnh.</li> <li>+ Biên bản họp kiểm điểm rút kinh nghiệm của BQLDA huyện Tam Đường</li> <li>+ Biên bản kiểm điểm tập thể của ban QLCTDAPTKT-XH huyện Mường Tè ngày 10/11/2022.</li> <li>+ Báo cáo kiểm điểm tập thể số 126/BC-DT của Phòng Hậu cần ban Doanh Trại ngày 7/11/2022</li> <li>+ Báo cáo số 3082/BC-UBND ngày 23/11/2022 của UBND TP Lai Châu về kết quả thực hiện kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan đến việc phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản năm 2021.</li> <li>+ Biên bản họp kiểm điểm của Ban QLDA huyện Tam Đường.</li> <li>+ Biên bản họp kiểm điểm rút kinh nghiệm của Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình NN&amp;PTNT</li> <li>+ Báo cáo kiểm điểm tập thể lãnh đạo UBND huyện Sin Hồ số 2259/BC-UBND ngày 22/11/2022</li> <li>+ Thiếu kiểm điểm của Ban QLDA PTKTXH huyện Nậm Nhùn</li> </ul>
IV	<b>Đối với HĐND tỉnh Lai Châu</b>				
1	Giám sát việc thực hiện kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán nhà nước trên địa bàn tỉnh theo quy định	x			Quyết định số 410/QĐ-HĐND ngày 28/8/2023 của HĐND tỉnh thành lập đoàn giám sát
B	<b>Kiến nghị tại Báo cáo kiểm toán năm 2022 (Kiểm toán chuyên đề QLNN về Tài nguyên khoáng sản giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh)</b>				
1					
	Các đơn vị chức năng có liên quan rà soát xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi chậm nộp và chưa thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo Điều 35 của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ.			x	- 01/14 Dự án dừng khai thác tháng 01/2018 (do dự án chỉ được Sở Công thương cấp phép sử dụng vật liệu nổ đến hết năm 2017); GP hết hạn KT ngày 14/9/2020. Không liên hệ được với DN để nộp tiền và xử phạt VPHC. Sở đã có Giấy mời số 168/GM-STNMT ngày 21/7/2022 mời doanh nghiệp phối hợp làm việc liên quan đến kiến nghị kiểm toán và số 174/GM-STNMT ngày 27/7/2022 (Mời lần 2).
2	Bộ Công thương				

STT	NỘI DUNG	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN			KẾT QUẢ VÀ BẰNG CHỨNG ĐÃ THỰC HIỆN; NGUYÊN NHÂN ĐANG THỰC HIỆN, CHƯA THỰC HIỆN
		ĐÃ THỰC HIỆN	ĐANG THỰC HIỆN	CHƯA THỰC HIỆN	
	Đề nghị Bộ Công thương xem xét sửa đổi Điều 6 của Thông tư số 26/2016/TT-BCT ngày 30/11/2016 về quy định nội dung lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng công trình mỏ khoáng sản để phù hợp với Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 và Nghị định số 15/2021/NĐ-CP			x	
<b>3</b>	Bộ Tài nguyên và Môi trường				
	Bộ Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tỉnh Lai Châu số tiền sử dụng số liệu thông tin về đánh giá tiềm năng thăm dò do nhà nước đầu tư đối với 02 điểm mỏ: (1) Mỏ chì - kẽm Si Phay, xã Mù Sang, huyện phong Thổ Công ty CPĐT khai thác và chế biến khoáng sản Đất Việt; (2). Mỏ đồng Dàn Thàng, xã Nậm Cha huyện Sìn Hồ Công ty CP khoáng sản Việt Thái Sơn theo Điều 2 của Quyết định 04/2018/QĐ-TTg ngày 23/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ và khoản 4 Điều 3 của Nghị định số 158/2016/NĐ-CP			x	Mục 4 Công văn số 1481 /STNMT-KSN ngày 10/7/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường đã đề nghị Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam cho biết 04 mỏ (có 2 mỏ đồng Dàn Thàng và chì kẽm Si Phay) có thuộc đối tượng phải hoàn trả chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, thăm dò khoáng sản nhưng chưa được phúc đáp
<b>C</b>	<b>Kiến nghị tại Báo cáo kiểm toán năm 2020 (Niên độ ngân sách năm 2019)</b>				
1	Tiếp tục chỉ đạo đơn đốc các đơn vị có liên quan, thực hiện thu hồi các khoản tạm ứng, ứng trước dự toán năm sau từ NSDP kéo dài nhiều năm chưa thu hồi được theo quy định		x		- Thông báo số 2660/TB-STC ngày 03/12/2020 về việc đơn đốc thu hồi tạm ứng vốn ngân sách đến từng cơ quan, đơn vị để đơn đốc công tác thu hồi tạm ứng, ứng trước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.
2	Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với cơ quan liên quan:				

STT	NỘI DUNG	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN			KẾT QUẢ VÀ BẢNG CHỨNG ĐÃ THỰC HIỆN; NGUYÊN NHÂN ĐANG THỰC HIỆN, CHƯA THỰC HIỆN
		ĐÃ THỰC HIỆN	ĐANG THỰC HIỆN	CHƯA THỰC HIỆN	
	- Kiểm tra, rà soát, tham mưu cho UBND ban hành Quyết định cho thuê đất; ký hợp đồng thuê đất; lập phiếu chuyển thông tin gửi cơ quan Thuế xác định đơn giá thuê đất đối với 09 doanh nghiệp đã được cấp quyền khai thác khoáng sản nhưng chưa có quyết định thuê đất		X		<p>01 doanh nghiệp đã được UBND tỉnh cho thuê đất (<i>Công ty TNHH MTV XD Quyết Thắng được thuê đất tại Quyết định số 968/QĐ-UBND ngày 28/7/2021</i>); 8 doanh nghiệp chưa nộp hồ sơ.</p> <p>- 04 doanh nghiệp đã được UBND tỉnh cho thuê đất: (1) Công ty TNHH MTV XD Quyết Thắng được thuê đất tại Quyết định số 968/QĐ-UBND ngày 28/7/2021; (2) Công ty CP đầu tư phát triển Thiên Nam được UBND tỉnh cho thuê đất tại Quyết định số 1491/QĐ-UBND ngày 22/11/2005, sau khi nhận chuyển nhượng Công ty CP Hoàng Liên tiếp tục được UBND tỉnh cho thuê đất tại QĐ số 532/QĐ-UBND ngày 31/5/2017; (3) Công ty CP đầu tư và phát triển Bình Minh được UBND tỉnh chấp thuận đăng ký sử dụng đá VLXD thông thường trong phạm vi công trình thủy điện Nậm Nghệ xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn theo QĐ số 1441/QĐ-UBND ngày 24/10/2016 của UBND tỉnh tỉnh; dự án thủy điện Nậm Nghệ được UBND tỉnh cho thuê đất theo QĐ 1249/QĐ-UBND ngày 31/10/2015; (4) Công ty CP phần xây dựng ngầm Hà Nội được UBND tỉnh chấp thuận đăng ký thu hồi khoáng sản cát, sỏi làm VLXD thông thường trong quá trình thực hiện nạo vét, thanh thải lòng hồ thủy điện Nậm Mờ 3, huyện Than Uyên theo Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 26/01/2018 của UBND tỉnh; Dự án thủy điện Nậm Mờ 3 được UBND tỉnh cho thuê đất tại Quyết định số 315/QĐ-UBND ngày 11/3/2008.</p> <p>- 1 doanh nghiệp khai thác được UBND tỉnh chấp thuận đăng ký thu hồi, sử dụng khoáng sản làm VLXD thông thường từ quá trình phá nỏ tuyến đường để phục vụ thi công gói thầu số 13 công trình cải tạo tuyến đường Séo Lèng – Nậm Tắm được UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình theo Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 29/10/2014 do UBND huyện Sin Hồ làm chủ đầu tư (thời hạn khai thác đến ngày 30/10/2017).</p> <p>- 04 doanh nghiệp còn lại đã hết thời hạn khai thác từ lâu, không còn nhu cầu thuê đất ((1) Doanh nghiệp tư nhân Hưng Phú, hết hạn ngày 02/4/2015; (2) Công ty TNHH Xây dựng Tuyền Phương, hết hạn ngày 21/6/2014, (3) Công ty TNHH MTV Việt Hằng, hết hạn ngày 29/8/2018; (4) Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Phương Thành, hết hạn ngày 16/10/2018).</p>
D	<b>Kiến nghị tại báo cáo kiểm toán năm 2019 (Kiểm toán công tác quản lý sử dụng vốn ĐTXDCB của tỉnh Lai Châu năm 2018)</b>				
					<p>Đã thực hiện thu ứng số 8.694,1 triệu đồng (Giấy đề nghị TT tạm ứng ngày 13/6/2019; ngày 17/6/2019; ngày 16/01/2020) (UBND Thành phố Lai Châu);</p> <p>- UBND huyện Phong Thổ: Đã thực hiện thu hồi tạm ứng số tiền: 4.995 triệu đồng (tại Giấy đề nghị thanh toán ngày 29/7/2019)</p> <p>- UBND Huyện Tam Đường:</p>

STT	NỘI DUNG	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN			KẾT QUẢ VÀ BẢNG CHỨNG ĐÃ THỰC HIỆN; NGUYÊN NHÂN ĐANG THỰC HIỆN, CHƯA THỰC HIỆN
		ĐÃ THỰC HIỆN	ĐANG THỰC HIỆN	CHƯA THỰC HIỆN	
1	Các Chủ đầu tư (Thành phố Lai Châu; UBND huyện Phong Thổ; UBND huyện Tam Đường) chỉ đạo ban QLDA đầu tư XD CB thực hiện thủ tục gia hạn bảo lãnh tạm ứng đối với các gói thầu của 05 dự án theo qui định của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP (tại phụ biểu 08/BCKT-DAĐT).		x		<p>- 1. Đối với dự án: Đường Hồ Thầu – Bình Lư huyện Tam Đường: Tổng giá trị kiến nghị thu hồi số vốn tạm ứng theo Hợp đồng xây dựng gói thầu 12, 13 của dự án đến tháng 4/2019 là 9.700.000.000 đồng. Ban QLDA huyện đã đơn đốc nhà thầu thi công gia hạn bảo lãnh tạm ứng đối với các gói thầu, trong đó:</p> <p>- Đối với gói thầu số 12: Nhà thầu thi công đã hoàn thiện các thủ tục thu ứng ngày 15/5/2019 với giá trị: 5.000.000.000 đồng.</p> <p>- Đối với gói thầu số 13:</p> <p>+ Phần giá trị do Hợp tác xã Đông Phát thực hiện: Nhà thầu thực hiện thu ứng: 751.344.000 đồng vào tháng 7/2019; gia hạn bảo lãnh tạm ứng với giá trị: 1.000.000.000 đồng vào ngày: 20/8/2019. Đến tháng 10/2019 chủ đầu tư đã tiếp tục đơn đốc, nhà thầu đã hoàn thiện hồ sơ thu ứng khối lượng: 1.248.656.000 đồng.</p> <p>+ Phần giá trị do Công ty TNHH XD&amp;TM Trường Long thực hiện gia hạn bảo lãnh tạm ứng với giá trị: 1.300.000.000 đồng vào tháng 6/2019. Đến tháng 11/2019 nhà thầu đã hoàn thiện hồ sơ thu ứng khối lượng (Trong đó: Tháng 5/2019 thực hiện thu ứng: 647.221.500 đồng; tháng 7/2019 thu ứng: 755.060.000 đồng; tháng 11/2019: thu ứng 1.297.718.500 đồng)</p> <p>(Có thư bảo lãnh tạm ứng, chứng từ thu ứng kèm theo)</p> <p>2. Đối với công trình: Đường giao thông vào bản Tả Cu Tỳ xã Giang Ma. Tổng giá trị kiến nghị thu hồi số vốn tạm ứng theo Hợp đồng xây dựng của công trình đến tháng 4/2019 là: 2.593.000.000 đồng. Nhà thầu thi công đã hoàn thiện hồ sơ, chốt khối lượng thu hồi toàn bộ số dư tạm ứng xong trong tháng 5/2019.</p> <p>- Thiếu Ban QLDA TPLC</p>
E	<b>Kiến nghị tại báo cáo kiểm toán năm 2018 (Ngân sách địa phương 2017)</b>				
1	<b>Bộ Tài chính</b>				
	- Giảm trừ dự toán năm sau nguồn cải cách tiền lương 65.233trđ, do Kiểm toán nhà nước xác định tăng thêm.	x			- Đối với nội dung giảm dự toán năm sau nguồn CCTL 65.233trđ do kiểm toán xác định tăng thêm: Địa phương đã báo cáo BTC và BTC đã thẩm định giảm tại CV số 5590/BTC-NSNN ngày 16/5/2019 và đoàn kiểm tra thực hiện kiến nghị năm 2020 đã xác nhận nội dung này đã thực hiện.

STT	NỘI DUNG	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN			KẾT QUẢ VÀ BẢNG CHỨNG ĐÃ THỰC HIỆN; NGUYÊN NHÂN ĐANG THỰC HIỆN, CHƯA THỰC HIỆN
		ĐÃ THỰC HIỆN	ĐANG THỰC HIỆN	CHƯA THỰC HIỆN	
	- Bố trí vốn cho tỉnh Lai Châu để thu hồi số tạm ứng chưa thu hồi 25.128trđ;			X	- Đối với kiến nghị BTC bố trí vốn để thu hồi 25.128 trđ. Trong năm 2019, Bộ Tài chính đã bố trí thu hồi tạm ứng là 20.648 trđ (Gồm: CV 16084/BTC-NSNN ngày 31/12/2019: 4.515 trđ, CV 16084/BTC-NSNN ngày 31/12/2019: 524 trđ, CV 7435/BTC-NSNN ngày 27/6/2019: 15.609 trđ). Số còn lại 4.480 trđ chưa được BTC bố trí thu hồi tạm ứng. Đề nghị Kiểm toán nhà nước có ý kiến với BTC bổ sung KP để địa phương thực hiện hạch toán, quyết toán theo quy định.
<b>F</b>	<b>Kiến nghị tại báo cáo kiểm toán năm 2019 (Kể toán quản lý, sử dụng đất trong và sau quá trình CPH DNNN giai đoạn 2011-2017)</b>				
	<b>Sở Tài nguyên và môi trường</b>				
<b>1</b>	Kiểm tra, rà soát diện tích đất các DN CPH đang quản lý sử dụng theo các quy định của Luật đất đai; Khoản 27 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định pháp luật khác có liên quan				Công văn 741/STNMT-ĐĐB ngày 28/6/2019 của Sở TNMT về đề nghị Công ty nước sạch Lai Châu lập phương án sử dụng đất đối với các khu đất đang được giao quản lý; Công văn số 814/STNMT-ĐĐB ngày 09/7/2019 của Sở STNMT về việc đề nghị Công ty CP trà Than Uyên rà soát và hoàn thiện hồ sơ thuê đất;
					- Đối với Công ty CP trà Than Uyên:, UBND tỉnh Lai Châu đã ban hành quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 24/7/2020 về việc điều chỉnh quyết định số 584/QĐ-UBND ngày 07/6/2018 của UBND tỉnh diện tích đất của Công ty CP trà Than Uyên và số 158/QĐ-UBND ngày 08/2/2021 về việc điều chỉnh quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 24/7/2020 nội dung cho thuê đất đối với Công ty Cổ phần trà Than Uyên trong đó đã điều chỉnh diện tích 40.988,8m2 là diện tích đất rừng sản xuất. Hợp đồng thuê đất số 113/HĐTĐ ngày 10/5/2021

STT	NỘI DUNG	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN			KẾT QUẢ VÀ BẰNG CHỨNG ĐÃ THỰC HIỆN; NGUYÊN NHÂN ĐANG THỰC HIỆN, CHƯA THỰC HIỆN
		ĐÃ THỰC HIỆN	ĐANG THỰC HIỆN	CHƯA THỰC HIỆN	
2	<p>Điều chỉnh từ giao đất không thu tiền sang cho thuê đất hoặc giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định của Luật đất đai đối với diện tích 872.368,6m<sup>2</sup> đang được giao không thu tiền (Công ty CP trà than uyên 811.743m<sup>2</sup>; Công ty CP nước sạch 54.624,8m<sup>2</sup> (bao gồm 7.014m<sup>2</sup> được giao đất có thu tiền trước thời điểm CPH nhưng chưa xác định tiền sử dụng đất phải nộp hoặc miễn giảm); Công ty CP QL đường bộ 1 là 6.000m<sup>2</sup>). Đối với Công ty CP trà Than Uyên: xác định lại diện tích đường lô, đất bằng chưa sử dụng phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh để làm thủ tục cho thuê đất theo quy định.</p>		x		<p>- Đối với Công ty Cổ phần nước sạch Lai Châu: Trên cơ sở phương án sử dụng đất đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1077/QĐ-UBND ngày 09/9/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh quyết định cho thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 20/20 khu đất, thửa đất với diện tích 108.431,0 m<sup>2</sup>, còn lại 03 khu đất/7.838 m<sup>2</sup>. Công ty không còn nhu cầu sử dụng đất đề nghị giao cho địa phương quản lý. Tuy nhiên, cả 03 khu đất này có tài sản gắn liền với đất nên phải xử lý tài sản, sau khi có kết quả xử lý tài sản gắn liền với đất, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tham mưu UBND tỉnh thu hồi để giao cho địa phương quản lý theo quy định. Tài liệu kiểm chứng gửi kèm gồm: Quyết định số 1077/QĐ-UBND ngày 09/9/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án sử dụng đất của Công ty Cổ phần nước sạch Lai Châu; Các Quyết định cho thuê đất (bản sao): số 1660/QĐ-UBND ngày 17/12/2014; số 1661/QĐ-UBND ngày 17/12/2014; số 300/QĐ-UBND ngày 03/4/2017; số 301/QĐ-UBND ngày 03/4/2017; số 750/QĐ-UBND ngày 19/7/2017; số 847/QĐ-UBND ngày 09/8/2017; số 1156/QĐ-UBND ngày 29/9/2017; số 1403/QĐ-UBND ngày 31/10/2019; số 1404/QĐ-UBND ngày 31/10/2019; số 1405/QĐ-UBND ngày 31/10/2019; số 1406/QĐ-UBND ngày 31/10/2019; số 1407/QĐ-UBND ngày 31/10/2019; số 1461/QĐ-UBND ngày 01/11/2019; số 1462/QĐ-UBND ngày 08/11/2019; số 1463/QĐ-UBND ngày 08/11/2019; số 1609/QĐ-UBND ngày 04/12/2019; số 1639/QĐ-UBND ngày 12/12/2019; số 1783/QĐ-UBND ngày 31/12/2019; số 36/QĐ-UBND ngày 16/01/2020; số 47/QĐ-UBND ngày 17/01/2020. Các số hợp đồng: 559/HĐTĐ ngày 07/7/2016, 557/HĐTĐ ngày 07/7/2016, 560/HĐTĐ ngày 07/7/2016, 417/HĐTĐ ngày 22/5/2017, 418/HĐTĐ ngày 22/5/2017, 419/HĐTĐ ngày 22/5/2017, 791/HĐTĐ ngày 13/9/2017, 139/HĐTĐ ngày 15/11/2019, 140/HĐTĐ ngày 15/11/2019, 141/HĐTĐ ngày 15/11/2019, 144/HĐTĐ ngày 19/11/2019; 145/HĐTĐ ngày 19/11/2019; 147/HĐTĐ ngày 25/11/2019; 148/HĐTĐ ngày 25/11/2019; 149/HĐTĐ ngày 28/11/2019; 182/HĐTĐ ngày 13/12/2019, 189/HĐTĐ ngày 24/12/2019; 05/HĐTĐ ngày 15/01/2020; 07/HĐTĐ ngày 04/2/2020; 08/HĐTĐ ngày 06/2/2020.</p>

STT	NỘI DUNG	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN			KẾT QUẢ VÀ BẢNG CHỨNG ĐÃ THỰC HIỆN; NGUYÊN NHÂN ĐANG THỰC HIỆN, CHƯA THỰC HIỆN
		ĐÃ THỰC HIỆN	ĐANG THỰC HIỆN	CHƯA THỰC HIỆN	
					- Đối với Công ty CP XD và QL Đường bộ 1: Thực hiện kết luận của Kiểm toán Nhà nước khu vực II, Sở Tài nguyên và Môi trường đã yêu cầu Công ty hoàn thiện hồ sơ chuyển sang thuê đất các nhà cung hạt. Tuy nhiên, phía Công ty và Sở Giao thông vận tải đều có văn bản trả lời: Đất xây dựng nhà cung hạt giao thông là công trình thuộc tuyến đường để phục vụ cho công tác quản lý, bảo vệ tuyến đường (duy tu, bảo dưỡng thường xuyên). Vì vậy, theo Khoản 2, Điều 54 Luật Đất đai năm 2013 và Khoản 2, Điều 26, Nghị định số 10/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ thuộc đất sử dụng vào mục đích công cộng không nhằm mục đích kinh doanh nên không phải thuê đất. Tài liệu kiểm chứng gửi kèm gồm: Công văn số 871/UBND-KTN ngày 24/5/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện các kiến nghị, kết luận của Kiểm toán Nhà nước về quản lý, sử dụng đất trong và sau cổ phần hoá DNNN giai đoạn 2011-2017 (bản sao); Báo cáo số 64/BC-UBND ngày 15/3/2019 của UBND tỉnh Lai Châu (bản sao); Công văn số 827/SGTVT-KCHT ngày 24/7/2018 của Sở Giao thông vận tải (bản sao); Công văn số 184/CV-CT ngày 12/7/2018 của Công ty CP XD&QL đường bộ I Lai Châu (bản sao).
3	Kiểm tra, rà soát xác định diện tích đất tại thị trấn Than Uyên do Công ty CP Giồng vật tư Lai Châu đang quản lý, sử dụng và thực hiện nghĩa vụ với ngân sách, trong đó có diện tích 1.625m <sup>2</sup> thiếu so với diện tích đất đã được giao quản lý, sử dụng tại Quyết định số 50/QĐ ngày 20/01/1984 của UBND huyện Than Uyên		x		Sở Tài nguyên và Môi trường đã đề xuất kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2020, trong đó có nội dung kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về quản lý sử dụng đất đai. Công ty CP Giồng vật tư Lai Châu đang thực hiện đo đạc để hoàn thiện thủ tục cấp giấy, sau khi được cấp Giấy chứng nhận, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ ký lại hợp đồng theo quy định. Tài liệu kiểm chứng gửi kèm gồm: Quyết định số 1790/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh (bản sao). Công văn số 1711/STNMT-ĐĐB ngày 22/7/2021 kiểm tra tình hình quản lý sử dụng đất của Công Ty cổ phần Giồng Vật tư Lai Châu
4	Kiểm tra, rà soát, hướng dẫn các doanh nghiệp CPH lập lại hồ sơ địa chính và ký lại hợp đồng thuê đất theo quy định		x		- Đến nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiếp nhận và ký lại hợp đồng thuê đất cho 04/06 doanh nghiệp cổ phần (Công ty CP nước sạch Lai Châu, Công ty TNHH thủy điện Mường Tè, Công ty CP Thương mại Sin Hồ, Công ty CP trà Than Uyên), còn 02 doanh nghiệp chưa ký lại hợp đồng, với lý do: + Công ty CP giồng vật tư: Công văn số 2058/STNMT-ĐĐB ngày 03/8/2020. Biên bản kiểm tra thực địa ngày 20/5/2020 và 06/6/2020. Đồng thời, Sở TNMT đã ban hành Công văn số 177/STNMT-ĐĐB ngày 22/7/2021 kiểm tra tình hình quản lý sử dụng đất của Công ty. Tuy nhiên do thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 nên Sở TNMT đã thông báo tạm dừng (1726/STNMT-ĐĐB ngày 23/7/2021) và mời họp ngày 13/9/2021 (223/GM-STNMT ngày 09/9/2021). + Công ty CPXD và quản lý đường bộ 1 và Công ty CP quản lý xây dựng đường bộ 3 nêu lý do là đất do Sở Giao thông vận tải quản lý nên không thuộc đối tượng phải thuê đất.

STT	NỘI DUNG	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN			KẾT QUẢ VÀ BẢNG CHỨNG ĐÃ THỰC HIỆN; NGUYÊN NHÂN ĐANG THỰC HIỆN, CHƯA THỰC HIỆN
		ĐÃ THỰC HIỆN	ĐANG THỰC HIỆN	CHƯA THỰC HIỆN	
					- Công ty CP trà Than Uyên: Công văn số 1388/STNMT-ĐĐB ngày 01/11/2019; 113/HĐTĐ ngày 10/5/2021.
5	Kiểm tra, rà soát lập thông tin địa chính để tính toán, xác định chính xác nghĩa vụ tài chính về đất đai, truy thu nộp NSNN hoặc làm thủ tục miễn giảm theo quy định của pháp luật: (i) diện tích 36,700m <sup>2</sup> đã được UBND tỉnh Lai Châu cho Công ty CP trà Than Uyên thuê làm công trình thủy lợi, nhà máy điện tại Quyết định số 149/QĐ-UBND ngày 06/02/2007; (ii) 12 thửa đất diện tích 54,624,8m <sup>2</sup> của Công ty Cp nước sạch lai Châu (bao gồm 7.014m <sup>2</sup> của 02 thửa đất đã được giao đất có thu tiền trước khi CPH, nhưng chưa xác định tiền sử dụng đất phải nộp); (iii) Diện tích tăng thêm do đo đạc lại bản đồ địa chính đối với 1.006,3m <sup>2</sup> của các đơn vị: Công ty CPTM tỉnh Lai Châu 03 thửa đất tăng 355,4m <sup>2</sup> ; Công ty CP giống vật tư tằm của 01 thửa đất 326,4m <sup>2</sup> ; Công ty CPXD và quản lý đường bộ 1 của 01 thửa đất với 159m <sup>2</sup> ; Công ty CP MTĐT 01 thửa đất 165,5m <sup>2</sup> ; (iv) Thửa đất 2.000m <sup>2</sup> của Công ty CP quản lý xây dựng đường bộ 3 là nhà quản lý cung hạt, chưa thực hiện nộp tiền thuê đất.		x		<p>1. Diện tích 36.700 m<sup>2</sup> đã được UBND tỉnh Lai Châu cho Công ty Cổ phần trà Than Uyên thuê làm công trình thủy lợi, nhà máy điện tại Quyết định số 149/QĐ-UBND ngày 06/02/2007</p> <p>- Ngày 28/8/2020, Sở TNMT đã phối hợp với Sở Tài chính, Cục thuế tỉnh, UBND huyện Tân Uyên, Công ty CP trà Than Uyên họp rà soát, xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, truy thu nộp NSNN hoặc làm thủ tục miễn giảm đối với diện tích 36.700 m<sup>2</sup> (Có Biên bản kèm theo).</p> <p>- Căn cứ Biên bản ngày 28/8/2020, Sở Tài nguyên đã ban hành Công văn số 56/STNMT-ĐĐB ngày 08/01/2021 đề nghị Công ty CP trà Than Uyên điều chỉnh ranh giới, diện tích, mục đích đất thuê phù hợp với hiện trạng. Tuy nhiên, đến nay Sở TNMT chưa nhận được hồ sơ của Công ty.</p> <p>2. 12 thửa đất diện tích 54.624,8 m<sup>2</sup> của Công ty CP nước sạch Lai Châu (bao gồm 7.014m<sup>2</sup> của 02 thửa đất đã được giao đất có thu tiền trước khi CPH, nhưng chưa xác định tiền sử dụng đất phải nộp): Các thửa đất được điều chỉnh từ giao đất không thu tiền sang cho thuê đất hoặc giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định (54.624,8m<sup>2</sup>) tại các Quyết định cho thuê đất: 1403/QĐ-UBND ngày 31/10/2019; 1405/QĐ-UBND ngày 31/10/2019; 1406/QĐ-UBND ngày 31/10/2019; 1461/QĐ-UBND ngày 01/11/2019; 1462/QĐ-UBND ngày 08/11/2019; 1463/QĐ-UBND ngày 08/11/2019; 1639/QĐ-UBND ngày 12/12/2019; 36/QĐ-UBND ngày 16/01/2020; 47/QĐ-UBND ngày 17/01/2020, tất cả các thửa đất đã được chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính và ký hợp đồng thuê đất.</p> <p>3. Diện tích tăng thêm do đo đạc lại bản đồ địa chính đối với 1.006,3m<sup>2</sup> của các đơn vị: Công ty CPTM tỉnh Lai Châu 03 thửa đất tăng 355,4m<sup>2</sup>; Công ty CP giống vật tư tằm của 01 thửa đất 326,4m<sup>2</sup>; Công ty CP MTĐT 01 thửa đất 165,5m<sup>2</sup>;</p> <p>- Công ty CP giống vật tư tằm của 01 thửa đất 326,4m<sup>2</sup>: căn cứ hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận QSD đất của Công ty CP giống vật tư Lai Châu, Sở TNMT đã trình UBND tỉnh cấp giấy CNQSD đất tại Tờ trình số 1228/TTr-STNMT ngày 22/5/2020 và báo cáo UBND tỉnh tại báo cáo số 1479/BC-STNMT ngày 09/6/2020 theo yêu cầu của UBND tỉnh tại Công văn số 1045/UBND-KTN ngày 09/6/2020.</p> <p>- Công ty CP MTĐT 01 thửa đất 165,5m<sup>2</sup>: Sở Tài nguyên và Môi trường đã ký Phụ lục HĐTĐ đối với 02 khu đất được UBND tỉnh cho thuê đối với Công ty CP môi trường đô thị: Phụ lục HĐTĐ các số: 17/PL-HĐTĐ ngày 12/3/2020, 18/PL-HĐTĐ ngày 12/3/2020.</p>

STT	NỘI DUNG	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN			KẾT QUẢ VÀ BẰNG CHỨNG ĐÃ THỰC HIỆN; NGUYÊN NHÂN ĐANG THỰC HIỆN, CHƯA THỰC HIỆN
		ĐÃ THỰC HIỆN	ĐANG THỰC HIỆN	CHƯA THỰC HIỆN	
					<p>- Công ty CP TM tỉnh Lai Châu 03 thừa đất tăng 355,4m<sup>2</sup>: Do diễn biến dịch bệnh phức tạp cần thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19, vì vậy, STNMT sẽ tham mưu giải quyết trong thời gian tới.</p> <p>4. Thừa đất 2.000m<sup>2</sup> của Công ty CP quản lý xây dựng đường bộ 3 là nhà quản lý cung hạt, chưa thực hiện nộp tiền thuê đất.</p> <p>Thực hiện kết luận của Kiểm toán Nhà nước khu vực II, Sở Tài nguyên và Môi trường đã yêu cầu Công ty hoàn thiện hồ sơ chuyển sang thuê đất các nhà cung hạt. Tuy nhiên, phía Công ty và Sở Giao thông vận tải đều có văn bản trả lời: Đất xây dựng nhà cung hạt giao thông là công trình thuộc tuyến đường để phục vụ cho công tác quản lý, bảo vệ tuyến đường (duy tu, bảo dưỡng thường xuyên). Vì vậy, theo Khoản 2, Điều 54 Luật Đất đai năm 2013 và Khoản 2, Điều 26, Nghị định số 10/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ thuộc đất sử dụng vào mục đích công cộng không nhằm mục đích kinh doanh nên không phải thuê đất.</p>